TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 129/2019/QĐST-HNGĐ	*TP Thái Bình, ngày 12 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 109/2019/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lương Quốc H, sinh năm 1981

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 07, Ngõ 52, đường T, Tổ 23, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Chị Bùi Thị M, sinh năm 1983

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số nhà 07, Ngõ 52, đường T, Tổ 23, phường L, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lương Quốc H và chị Bùi Thị M yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét hôn nhân của anh H, chị M là hôn nhân hợp pháp, ngày 04/6/2019 Tòa án đã tiến hành hòa giải để anh H chị M về đoàn tụ nhưng không thành, vì vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Lương Quốc H và chị Bùi Thị M.

[2] Về con chung: Anh Lương Quốc H và chị Bùi Thị M có hai con chung là Lương Duy A, sinh ngày 09/8/2009 và Lương Ngọc Trâm A1, sinh ngày 01/12/2014. Ly hôn, anh chị thống nhất: anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, chị M có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con chung số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng (hai con là 3.000.000 đồng/01 tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2019 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi. Xét sự thỏa thuận của anh H

và chị M đúng pháp luật, phù hợp với nguyện vọng của con từ đủ 7 tuổi trở lên và đảm bảo quyền lợi của các con chung nên Tòa án công nhận.

[3] Về tài sản: Anh Lương Quốc H và chị Bùi Thị M thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản là do các đương sự tự nguyện, không bị đe dọa hay ép buộc, không trái đạo đức xã hội, đúng các quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Lương Quốc H và chị Bùi Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lương Quốc H trực tiếp nuôi cả hai con chung là Lương Duy A, sinh ngày 09/8/2009 và Lương Ngọc Trâm A1, sinh ngày 01/12/2014. Chị M có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con chung số tiền 1.500.000 đồng/01 tháng (hai con là 3.000.000 đồng/01 tháng), thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2019 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi.

Chị Bùi Thị M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Anh Lương Quốc H và chị Bùi Thị M có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

- Về tài sản: Anh Lương Quốc H và chị Bùi Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Lương Quốc H và chị Bùi Thị M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh H và chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình ngày 04/6/2019, biên lai thu số 0009869 sang thi hành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp Thái Bình;
- UBND phường L,Tp. Thái Bình;
(số ĐK 02/03.01.2007)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền